

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ CAO MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 13 /NQ-HĐND

Cao Minh, ngày 09 tháng 8 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách địa phương và nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ CAO MINH
KỲ HỌP THỨ HAI, NHIỆM KỲ 2021-2026**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật đầu tư công, Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 1683/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Thái Nguyên năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 296/QĐ-UBND ngày 19/7/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hàng năm cấp huyện vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 và hàng năm của cấp tỉnh, cấp xã và giao thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 297/QĐ-UBND ngày 19/7/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên việc điều chỉnh chủ đầu tư các dự án, nhiệm vụ đầu tư công và giao thẩm quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trong lĩnh vực đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 09/08/2025 của HĐND xã Cao Minh về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 09/08/2025 của HĐND xã Cao Minh về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét Tờ trình số 13/TTr-UBND ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã đề nghị phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách địa phương và nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách địa phương và nguồn vốn thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025, cụ thể như sau:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư phân bổ năm 2025: 21.130.816.729 đồng (Bằng chữ: Hai mươi một tỷ, một trăm ba mươi triệu, tám trăm mười sáu nghìn, bảy trăm hai mươi chín đồng), trong đó:

- Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2025 nguồn tăng thu tiết kiệm chi: 94.199.000 đồng.

- Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 là 16.750.618.554 đồng, (Ngân sách trung ương: 15.181.218.554 đồng, ngân sách địa phương (cấp tỉnh) đối ứng: 1.569.400.000 đồng).

- Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 là 3.699.999.175 đồng, (Ngân sách trung ương: 3.345.615.175 đồng, ngân sách địa phương (cấp tỉnh) đối ứng: 354.384.000 đồng).

- Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025 là 586.000.000 đồng, (Ngân sách trung ương: 530.000.000 đồng, ngân sách địa phương (cấp tỉnh) đối ứng: 56.000.000 đồng).

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Cao Minh, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp thứ hai thông qua ngày 09 tháng 08 năm 2025./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- TT HĐND, UBND tỉnh (B/c);
- TT ĐU, HĐND, UBND, UBMTTQ xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã;
- Cổng thông tin điện tử xã (đăng tải);
- Lãnh đạo VP;

Gửi bản giấy:

- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.Thindt

CHỦ TỊCH



Hứa Ngọc Sỹ

Hứa Ngọc Sỹ

BIỂU PHÂN BỐ CHỈ THỊ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG VÀ NGUỒN VỐN THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2025

(Kèm theo Nghị quyết số **13** /NQ-HĐND ngày 09/8/2025 của HĐND xã Cao Minh)

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Đanh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	NQ chủ trương đầu tư/ QĐ phê duyệt dự án/QĐ phê duyệt quyết toán	Kế hoạch đầu tư trung hạn 2021-2025		Kế hoạch vốn giao năm 2025			Chủ đầu tư cũ	Chủ đầu tư mới	Ghi chú
						Số: ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư/ giá trị quyết toán	Tổng	Nguyên trung ương	Nguyên địa phương			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
TỔNG CỘNG													
I	Nguồn tăng thu tiết kiệm chi						45,899,680,511	21,130,816,729	19,056,833,729	2,073,983,000			
1	Kiến cơ sở hạ tầng mương Năm Nhi xã Cổ Linh, huyện Pác Năm	Thôn Năm Nhi, xã Cao Minh	2008	2009	Số 1639/QĐ-UBND ngày 18/11/2008	909,647,091	94,199,000	94,199,000	0	94,199,000	UBND xã Cổ Linh	UBND xã Cao Minh	
II	Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng ĐB DTTS và MN					25,502,118,554	16,750,618,554	15,181,218,554	1,569,400,000				
1	Đường Phố Báy - Phố Sáng	Thôn Phố Báy xã Cao Minh	2024	2025	Số 3248/QĐ-UBND ngày 30/11/2023; số 41/QĐ-BQL ngày 02/04/2024 của Ban QLDA ĐTXD huyện; BCQT số 64/BC-TCKH ngày 14/5/2025 của Phòng TCKH	1,166,118,554	566,118,554	456,618,554	109,500,000		UBND xã Cổ Linh	UBND xã Cao Minh	
2	Nâng cấp đường Nà Lài-Lùng Páp (đoạn2)	Thôn Lùng Páp xã Cao Minh	2025	2026	Số 56/QĐ-UBND ngày 13/05/2025	2,500,000,000	2,500,000,000	2,322,100,000	177,900,000		UBND xã Cao Tân	UBND xã Cao Minh	
3	Nâng cấp Đường Cá Chi - Năm Nhi, thôn Bán Sáng, xã Cổ Linh	Thôn Bán Sáng xã Cao Minh	2023	2024	Số 2346/QĐ-UBND ngày 09/12/2022	2,500,000,000	170,000,000	170,000,000	170,000,000		UBND xã Cổ Linh	UBND xã Cao Minh	
4	Đường Khuổi Ý-Bán Pjao, xã Cao Tân	Thôn Bán Pjao xã Cao Minh	2024	2026	Số 3246/QĐ-UBND ngày 30/11/2023; số 37/QĐ-BQL ngày 01/4/2024 của Ban QLDA ĐTXD huyện	2,300,000,000	1,000,000,000	900,000,000	100,000,000		UBND xã Cao Tân	UBND xã Cao Minh	
5	Nội dung 1, 2, 3: Hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất xã Công Bằng	Xã Cao Minh	2022	2025	Số 196/QĐ-UBND ngày 23/09/2022	4,796,000,000	4,179,000,000	3,795,000,000	384,000,000		UBND xã Công Bằng	UBND xã Cao Minh	
6	Nội dung 1, 2, 3: Hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất xã Cổ Linh	Xã Cao Minh	2022	2025	Số 261/QĐ-UBND ngày 22/12/2022	7,304,000,000	4,834,000,000	4,370,000,000	464,000,000		UBND xã Cổ Linh	UBND xã Cao Minh	
7	Nội dung 1, 2, 3: Hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất xã Cao Tân	Xã Cao Minh	2022	2025	Số 87/QĐ-UBND ngày 15/05/2023	3,036,000,000	1,601,500,000	1,437,500,000	164,000,000		UBND xã Cao Tân	UBND xã Cao Minh	
8	Đường Phố A Đeng-Khiêm Lễn	Thôn Khiêm Lễn xã Cao Minh	2025	2025	Số 02/NQ-HĐND ngày 21/4/2025; 221/QĐ-UBND ngày 13/5/2025	700,000,000	700,000,000	700,000,000					
9	Bê tông Đường Lùng Vải - Phiêng Muội	Thôn Năm Cáp xã Cao Minh	2025	2025	Số 221/QĐ-UBND ngày 13/05/2025	1,200,000,000	1,200,000,000	1,200,000,000			UBND xã Công Bằng	UBND xã Cao Minh	
III	Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững					17,279,362,957	17,279,362,957	3,345,615,175	354,384,000				
1	Nâng cấp cầu trần Phiêng Puốc, xã Cao Tân, huyện Pác Năm	Thôn Phiêng Puốc xã Cao Minh	2024	2026	Số 2549/QĐ-UBND ngày 16/10/2024; số 369/QĐ-BQL ngày 07/11/2024 của Ban QLDA ĐTXD huyện	2,324,894,132	500,000,000	500,000,000			UBND xã Cao Tân	UBND xã Cao Minh	
2	Trương PTDĐT THCS Cao Tân	Thôn Nà Quang xã Cao Minh	2024	2026	Số 2857/QĐ-UBND ngày 15/11/2024	14,954,468,825	3,199,999,175	2,845,615,175	354,384,000		UBND xã Cao Tân	UBND xã Cao Minh	
IV	Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới					3,024,000,000	586,000,000	530,000,000	56,000,000				



Số TT	Danh mục chương trình, nhiệm vụ, dự án	Địa điểm xây dựng	Thời gian khởi công	Thời gian hoàn thành	NQ chủ trương đầu tư/ QĐ phê duyệt dự án/QĐ phê duyệt quyết toán		Kế hoạch đầu tư trung hạn 2021-2025	Kế hoạch vốn giao năm 2025			Chủ đầu tư cũ	Chủ đầu tư mới	Ghi chú
					Số, ngày tháng năm	Tổng mức đầu tư/ giá trị quyết toán		Tổng	Nguồn trung ương	Nguồn địa phương			
1	Nâng cấp đường Nà Lài - Lũng Páp (đoạn I)	Thôn Nà Lài xã Cao Minh	2024	2025	Số 40/QĐ-UBND ngày 9/4/2024	3.024.000.000	3.024.000.000	586.000.000	530.000.000	56.000.000	UBND xã Cao Tân	UBND xã Cao Minh	